

Giải bài tập Toán 5 trang 155 câu 1

Điền dấu '>', '<' hoặc '='

$$8m^2 5dm^2 \dots 8,05m^2$$

$$7m^3 5dm^3 \dots 7,005m^3$$

$$8m^2 5dm^2 \dots 8,5m^2$$

$$7m^3 5dm^3 \dots 7,5m^3$$

$$8m^2 5dm^2 \dots 8,005m^2$$

$$2,94dm^3 \dots 2dm^3 94cm^3$$

Hướng dẫn giải

Đổi số đo ở hai vế về cùng một đơn vị đo rồi so sánh kết quả.

Đáp án

$$8m^2 5dm^2 = 8,05m^2$$

$$7m^3 5dm^3 = 7,005m^3$$

$$8m^2 5dm^2 < 8,5m^2$$

$$7m^3 5dm^3 < 7,5m^3$$

$$8m^2 5dm^2 > 8,005m^2$$

$$2,94dm^3 > 2dm^3 94cm^3$$

Giải bài tập Toán 5 trang 156 câu 2

Câu 2: Một thửa ruộng hình chữ nhật có chiều dài 150m, chiều rộng bằng $\frac{2}{3}$ chiều dài. Trung bình cứ 100m^2 của thửa ruộng đó thu được 60kg thóc. Hỏi trên cả thửa ruộng đó người ta thu được bao nhiêu tấn thóc?

Hướng dẫn giải

- Tính chiều rộng = chiều dài $\times \frac{2}{3}$
- Tính diện tích = chiều dài \times chiều rộng.
- So sánh diện tích gấp 100m^2 bao nhiêu lần.
- Số ki-lô-gam thóc thu được = $60\text{kg} \times$ số lần diện tích gấp 100m^2
- Đổi kết quả vừa tìm được sang đơn vị đo là tấn, lưu ý rằng $1 \text{ tấn} = 1000\text{kg}$.

Đáp án

Chiều rộng của thửa ruộng có độ dài là:

$$150 \times \frac{2}{3} = 100 \text{ (m)}$$

Thửa ruộng hình chữ nhật nên có diện tích là:

$$\text{chiều dài} \times \text{chiều rộng} = 150 \times 100 = 15000 \text{ (m}^2\text{)}$$

Diện tích thửa ruộng là 15000m^2 gấp 100m^2 số lần là:

$$15000 : 100 = 150 \text{ (lần)}$$

100m^2 của thửa ruộng đó thu được 60kg thóc, vậy số kg thóc thu được trên thửa ruộng đó là:

$$60 \times 150 = 9000 \text{ (kg)}$$

$$\text{Đổi: } 9000\text{kg} = 9 \text{ tấn}$$

Đáp số: 9 tấn.

Giải bài tập Toán 5 trang 156 câu 3

Một bể nước hình hộp chữ nhật có các kích thước đo ở trong lòng bể là: chiều dài 4m, chiều rộng 3m, chiều cao 2,5m. Biết rằng 80% thể tích của bể đang chứa nước. Hỏi:

a) Trong bể có bao nhiêu lít nước? ($1l = 1dm^3$)

b) Mức nước chứa trong bể cao bao nhiêu mét?

Hướng dẫn giải

- Tính thể tích của bể = chiều dài \times chiều rộng \times chiều cao.

- Tính thể tích nước đang có trong bể = thể tích của bể : 100×80 .

- Đổi thể tích sang đơn vị đề-xi-mét khối sau đó đổi sang đơn vị lít.

- Tính diện tích đáy bể = chiều dài \times chiều rộng.

- Chiều cao mực nước = thể tích nước trong bể : diện tích đáy.

Đáp án

a) Thể tích của bể nước là: $4 \times 3 \times 2,5 = 30 (m^3)$

Thể tích của phần bể có chứa nước là: $30 \times 80 : 100 = 24 (m^3)$

Số lít nước chứa trong bể là: $24m^3 = 24000dm^3 = 24000$ lít.

b)

Cách 1

Diện tích đáy của bể là: $4 \times 3 = 12 (m^2)$.

Chiều cao mức nước chứa trong bể là: $24 : 12 = 2$ (m).

Cách 2

Vì 80% thể tích của bể đang chứa nước nên chiều cao mức nước trong bể sẽ bằng 80% chiều cao của bể.

Mức nước trong bể cao số mét là:

$$2,5 : 100 \times 80 = 2 \text{ (m)}$$

Đáp số: a) 24000 lít; b) 2m.